

Bản án số: 34/2019/HSST

Ngày: 05/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM X TỈNH HÀ T
Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh T*
- *Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn T - Ông Đặng Văn H*
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên Tòa: Ông Lê Hồng Kh, cán bộ TAND huyện Cẩm X, tỉnh Hà T.*
- *Đại diện VKSND huyện Cẩm X, tỉnh Hà T tham gia phiên Tòa: Ông Nguyễn Văn Th- Kiểm sát viên.*

Vào hồi 7 giờ ngày 05 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm X, tỉnh Hà T mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2019/HSST ngày 26/06/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019 ngày 21/8/2019 đối với các bị cáo:

1. Lê Ngọc K, giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1980. Quê quán: Xã Cẩm Th, huyện Cẩm X tỉnh Hà T Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Tân Th, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: Lớp 09/12. Nghề nghiệp: thợ sửa chữa xe máy. Chức vụ, đảng phái: Quân chủng. Bố: Lê Ngọc K, sinh năm 1957 (đã mất); Mẹ: Lê Thị H, sinh năm 1956. Nghề nghiệp: Làm ruộng, cư trú tại Thôn Tân Th, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; Vợ: Quách Thị Mai Q, sinh năm 1979. Nghề nghiệp: Lao động tự do, Hiện nay đã ly thân và đang ở tại thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk từ năm 2013 cho đến nay. Con có 02 đứa, đứa lớn nhất sinh năm 2005, đứa nhỏ nhất sinh năm 2008. Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn đã áp dụng: Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 24/01/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Thị H, giới tính: Nữ. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20 tháng 02 năm 1974. Quê quán: Xã Cẩm H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Tân Th, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: Lớp 07/12. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ, đảng phái: Quân chủng. Bố: Lê Văn Th (Đã mất). Mẹ: Nguyễn Thị Th (Đã mất); Chồng: Lê Ngọc H, Sinh năm 1972. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Hiện trú quán tại Thôn Tân Th, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T Con có 04

đứa, đứa lớn nhất sinh năm 1993, đứa nhỏ nhất sinh năm 2006. Anh chị em ruột có 06 người, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không. Biện pháp ngăn chặn đã áp dụng: Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 24/01/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn Th, giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05 tháng 01 năm 1978. Quê quán: Xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Trung Th, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: Lớp 09/12. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ, đảng phái: Quân chúng; Bố: Nguyễn Văn H Sinh năm 1947 (Đã mất). Mẹ: Bùi Thị H, sinh năm 1951; Hiện hết tuổi lao động và trú quán tại thôn Trung Thành, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T. Vợ: Phan Thị Ng, sinh năm 1981. Nghề nghiệp: Làm ruộng, Hiện trú tại thôn Trung Thành, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T Con có 02 đứa, đứa lớn nhất sinh năm 2006, đứa nhỏ nhất sinh năm 2007. Anh chị em ruột có 10 người, bị cáo là con thứ 10 trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn đã áp dụng: Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 24/01/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. Trần Thị L, giới tính: Nữ. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 20 tháng 9 năm 1973. Quê quán: Xã Thạch, huyện Thạch H, tỉnh Hà T. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Trường X, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: Lớp 09/12. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ, đảng phái: Quân chúng; Bố: Trần Văn G, sinh năm 1936. Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí. Mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1937. Hiện hết tuổi lao động. Cả bố và mẹ hiện trú quán tại xã Thạch L, huyện Thạch H, tỉnh Hà T. Chồng: Trần Đình V, sinh năm 1969 (Đã mất). Con có 03 đứa, đứa lớn nhất sinh năm 1995, đứa nhỏ nhất sinh năm 2005. Anh chị em ruột có 07 người, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không. Biện pháp ngăn chặn đã áp dụng: Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 24/01/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Hà Văn T, sinh năm 1984; trú quán: Thôn Hòa Lạc, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T nghề nghiệp: làm ruộng, vắng mặt
2. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1984; Trú quán: Thôn 5, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T, nghề nghiệp: làm ruộng, vắng mặt
3. Anh Phan Xuân S, sinh năm 1995; Trú quán: Thôn Trường X, xã Cẩm Th huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; nghề nghiệp: làm ruộng, vắng mặt
4. Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1959; Trú quán: Thôn Trường X xã Cẩm Th huyện Cẩm X, tỉnh Hà T, nghề nghiệp: làm ruộng, vắng mặt
5. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1994; Trú quán: Thôn Hòa Lạc, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; nghề nghiệp: làm ruộng, vắng mặt
6. Anh Lâm Xuân H, sinh năm 1980; Trú quán: Thôn 3, xã Cẩm Lộc, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; nghề nghiệp: làm ruộng, vắng mặt
7. Anh Hà Văn T, sinh năm 1978; Trú quán: Thôn Hòa L, xã Cẩm Th, huyện

Cẩm X, tỉnh Hà T; nghề nghiệp: làm ruộng, vắng mặt

8. Anh Cao Văn L sinh năm 1982; Trú quán: Thôn Đồng Th, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T nghề nghiệp: làm ruộng, có mặt

9. Anh Lê Ngọc C, sinh năm 1976; Trú quán: Thôn Trung Tâm, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; nghề nghiệp: làm ruộng, vắng mặt

10. Anh Bùi Ngọc T, sinh năm 1982; Trú quán: Thôn 5, xã Cẩm S, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; nghề nghiệp: làm ruộng, vắng mặt

11. Chị Kiều Thị L, sinh năm 1966; Trú quán: Trú quán: Thôn Tân Thuận, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; nghề nghiệp: làm ruộng, có mặt

12. Anh Lê Ngọc Á, sinh năm 1990; Trú quán: Thôn Trú quán: Thôn 8, xã CẩmTh, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; nghề nghiệp: làm ruộng, vắng mặt

13. Anh Trần Đình S, sinh năm 1971; Trú tại Thôn Đồng Th, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; nghề nghiệp: làm ruộng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 18 giờ 00 phút ngày 04/01/2019, tại nhà ở của gia đình Lê Ngọc K thuộc địa phận Thôn Tân Th, xã Cẩm Th huyện Cẩm X, tỉnh Hà T, Tổ tuần tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm X lập biên bản bắt quả tang, thu giữ của Lê Ngọc K 02 máy điện thoại di động sử dụng để tiếp nhận “Bảng Đề” của những người đánh Đề và các thư ký ghi Đề. Tại thời điểm bị bắt giữ, chưa có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng (Quay thưởng vào hồi 18 giờ 30 phút, ngày 04/01/2019) nên chưa tính phần thắng, thua của các đối tượng. Quá trình điều tra có căn cứ xác định: Lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết của nhà nước, Lê Ngọc K đã nảy sinh ý định đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh “Đề” nhằm thu lợi bất chính (Chơi số “Đề” bao gồm: số Đề, số Lô, số Ba càng và số Xiên). Để thực hiện ý định của mình, Lê Ngọc K đứng ra làm chủ “Đề” và đặt vấn đề với Lê Thị H và Trần Thị L, ở xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T để làm thư ký ghi “Đề” cho mình (thư ký trực tiếp ghi số “Đề” và thu tiền của những người đánh “Đề”, sau đó chuyển “Bảng Đề” (tập hợp các số Đề, Lô, Ba càng, Xiên) cho chủ “Đề” qua tin nhắn Zalo của điện thoại di động). Lê Ngọc K thỏa thuận mức tiền hoa hồng mà các thư ký được hưởng như sau: Thư ký ghi số Đề, Xiên, Ba càng được hưởng 25% trên tổng số tiền mà thư ký ghi Đề thu được; Được hưởng 05% trên tổng số tiền thư ký ghi số Lô thu được. Các thư ký phải chuyển toàn bộ “Bảng Đề” qua tin nhắn Zalo của điện thoại di động cho Lê Ngọc K trước 18 giờ hàng ngày và sau khi chuyển “Bảng Đề” nếu ở thư mục tin nhắn của Zalo của người chuyển hiện lên dòng chữ “Đã xem” tức là Kiện đã nhận được “Bảng Đề”. Sau khi có kết quả xổ số Miền Bắc, đến ngày hôm sau giữa thư ký ghi “Đề” và chủ “Đề” tính toán số tiền ghi “Đề” thu được, trừ đi số tiền đánh trúng “Đề” phải trả cho những người đánh “Đề”, trừ đi tỷ lệ phần trăm mà thư ký được hưởng theo thỏa thuận. Nếu thừa thì các thư ký phải trả cho Lê Ngọc K, nếu thiếu thì Lê Ngọc K phải trả cho các thư ký ghi “Đề” để thư ký trả cho những người trúng “Đề”.

Đối với những người trực tiếp đánh “Đề” với Lê Ngọc K thì người đánh “Đề” nhắn tin các số “Đề” mình đánh qua tin nhắn điện thoại cho K rồi nếu K nhận các số “Đề” của người đánh thì K sẽ nhắn tin lại với nội dung (Oke) tức là đồng ý nhận các số “Đề” của người đánh. Đối với những người đánh “Đề” với thư ký thì thư ký ghi đề ghi cho người đánh đề những số mà họ đánh vào một tờ giấy và ký tên của thư ký ghi Đề (không ghi họ tên của những người đánh Đề). Khi có kết quả xổ số Miền Bắc, sau khi đối chiếu kết quả, nếu trúng “Đề” thì người đánh Đề đưa tờ giấy đó đến thư ký ghi Đề để nhận tiền trúng Đề. Hình thức đánh “Đề” là căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 30 phút hàng ngày, nếu đánh trúng hai số cuối cùng của giải đặc biệt thì gọi trúng “Đề” với tỷ lệ ăn thua là 1/70 lần; nếu đánh trúng ba số cuối cùng của giải đặc biệt thì gọi là trúng “Ba Càng” với tỷ lệ ăn thua 1/350 lần; nếu đánh trúng hai số cuối cùng của một trong tất cả các giải thưởng thì gọi là trúng “Lô” mỗi điểm Lô người đánh phải trả 20.000 đồng (*Hai mươi nghìn đồng*), nếu thắng thì được hưởng 70.000đ (1/3,5 lần); Nếu đánh trúng hai hoặc ba số lô cùng một lúc thì gọi là “Xiên”, Xiên 2 tỷ lệ ăn thua là 1/10 lần, Xiên 3 tỷ lệ ăn thua 1/40 lần. Các thư ký đã ghi “Đề”, thu tiền của những người đánh Đề ngày 04/01/2019 và chuyển “Bảng Đề” bằng tin nhắn Zalo của điện thoại di động cho Lê Ngọc K cũng như những người đánh “Đề” trực tiếp qua tin nhắn điện thoại với Lê Ngọc K, cụ thể như sau:

Nguyễn Văn Th nhắn tin qua điện thoại di động của Lê Ngọc K để đánh Lô trực tiếp với K như sau: Vào hồi 16 giờ 45 phút 34 giây, ngày 04/01/2019, Nguyễn Văn Th sử dụng điện thoại di động của mình có số thuê bao là 0962.614.279 chuyển các số Lô do mình tự đánh gồm 22 số Lô cụ thể như sau: Lô 25, 26, 27, 42, 48, 16, 36, 35, 45, 65, 59, 47, 90, 81, 98, 67, 53, 33, 92, 91 mỗi số 20 điểm và Lô 35, 45 mỗi số 50 điểm. Tổng 500 điểm Lô với tổng số tiền đánh Lô là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) bằng tin nhắn đến cho Lê Ngọc K, qua số Điện thoại 0936123039 của Lê Ngọc K và Lê Ngọc K nhắn tin xác nhận là đã tiếp nhận các số Lô của Nguyễn Văn Th đánh. Tổng cộng số tiền Nguyễn Văn Th trực tiếp đánh “Lô” với Lê Ngọc K là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

Thư ký Lê Thị H sử dụng điện thoại di động của mình có số thuê bao là 0366195174, chụp lại 03 “Bảng Đề”, vào phần tin nhắn Zalo với tên hiển thị (Lê Thị H) chuyển 03 (Ba) “Bảng Đề” bằng hình ảnh qua tin nhắn Zalo đến cho Lê Ngọc K, có số Điện thoại 0944.123.039 với tên hiển thị (Lê K) và Lê Ngọc K xác nhận là đã tiếp nhận “Bảng Đề” của Lê Thị H cụ thể như sau:

Tin nhắn thứ nhất: Vào hồi 17 giờ 52 phút 00 giây, ngày 04/01/2019 Lê Thị Hoa chuyển một “Bảng Đề” gồm 44 số Đề, 07 số Xiên và 04 số Lô cụ thể như sau: Đề đầu 7, đít 7 với số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*); Đề 07, 70, 17, 71, 01, mỗi số 20.000 đồng (*Hai mươi nghìn đồng*); Đề 51, 15, 33, 39, 94, mỗi số 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*); Xiên 14-92, 14-08, 07-53, 19-49, 30-53, 19-49-30, mỗi số 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*); Xiên 25-80 với số tiền 30.000 đồng (*Ba mươi nghìn đồng*); Đề 01, 10, 02, 20, 68, 86, 87, 88, 33, 29, 45, 54, mỗi số 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*); Đề 06, 60, 16, 61, 36, 63, 69, 96, 07, 70, 17, 71, 27, 72, 37, 73, 79, 97, 26, 62, mỗi số 25.000 đồng (*Hai mươi lăm nghìn đồng*); Lô 01=03 điểm, Lô 10, 02, 20 mỗi số 05 điểm. Chi tiết người trực tiếp đánh:

- Đề đầu 7, đít 7 với số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*); Đề 07, 70, 17, 71, 01, mỗi số 20.000 đồng (*Hai mươi nghìn đồng*); Đề 51, 15, 33, 39, 94, mỗi số 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*); Đề 06, 60, 16, 61, 36, 63, 69, 96, 07, 70, 17, 71, 27, 72, 37, 73, 79, 97, 26, 62, mỗi số 20.000 đồng (*Hai mươi nghìn đồng*); Xiên 14-92, 14-08, 07-53, 19-49, 30-53, 19-49-30, mỗi số 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*); Xiên 25-80 với số tiền 30.000 đồng (*Ba mươi nghìn đồng*), với tổng số tiền đánh Đề và Xiên là 1.080.000 đồng (*Một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng*) của những người khách qua đường trực tiếp vào đánh với Lê Thị H nên H không biết họ tên địa chỉ cụ thể; H đã nhận đủ tiền.

- Đề 01, 10, 02, 20, 68, 86, 87, 88, 33, 29, 45, 54, mỗi số 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*); Đề 06, 60, 16, 61, 36, 63, 69, 96, 07, 70, 17, 71, 27, 72, 37, 73, 79, 97, 26, 62, mỗi số 5.000 đồng (*Năm nghìn đồng*); Lô 01=03 điểm, Lô 10, 02, 20 mỗi số 05 điểm, tổng 18 điểm Lô, với tổng số tiền đánh Đề, Lô là 580.000 đồng (*Năm trăm tám mươi nghìn đồng*) của Kiều Thị L, sinh năm 1966, ở thôn Tân Th, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, đánh trực tiếp với Lê Thị H; H đã nhận đủ tiền.

Tin nhắn thứ hai: Vào hồi 17 giờ 53 phút 00 giây, ngày 04/01/2019 Lê Thị H chuyển một “Bảng Đề” gồm 33 số Lô cụ thể như sau: Lô 26, 92, 19, 35 mỗi số 25 điểm; Lô 29, 92, 19, 91, 35, 53, 07, 70, 14, 42, mỗi số 10 điểm; Lô 07, 70, 19 mỗi số 10 điểm; Lô 04=10 điểm, Xiên 20-02-04-40 với số tiền 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*); Lô 07, 70, 39, 49, 83, 92, 19, 53, 88, 14, 30, mỗi số 10 điểm. Chi tiết người đánh:

- Lô 26, 92, 19, 35 mỗi số 25 điểm; Lô 29, 92, 19, 91, 35, 53, 07, 70, 14, 42, mỗi số 10 điểm, tổng 200 điểm Lô, với tổng số tiền đánh Lô là 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*) của những người khách qua đường trực tiếp đánh với Lê Thị H nên H không biết họ tên địa chỉ cụ thể; Hoa đã nhận tiền.

- Lô 07, 70, 19 mỗi số 10 điểm, tổng 30 điểm Lô với tổng số tiền đánh Lô là 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) của Trần Đình S, sinh năm 1971, ở thôn Tân Th, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X gọi điện thoại đánh trực tiếp với Lê Thị H (H không nhớ số, Sự đi khỏi địa phương không rõ địa chỉ); Sự chưa thanh toán tiền cho Hoa.

- Lô 04=10 điểm, Xiên 20-02-04-40 với số tiền 50.000 đồng, với tổng số tiền đánh Lô và Xiên là 250.000 đồng (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*) của Bùi Ngọc Thiệu, sinh năm 1982, ở thôn 5, xã Cẩm Sơn, huyện Cẩm Xuyên, gọi điện thoại từ số 0392.789.945 đánh trực tiếp với Lê Thị H; Th chưa thanh toán tiền cho H.

- Lô 07, 70, 39, 49, 83, 92, 19, 53, 88, 14, 30, mỗi số 10 điểm, tổng 110 điểm Lô, với tổng số tiền đánh L là 2.200.000 đồng (*Hai triệu hai trăm nghìn đồng*) do Lê Thị H tự đánh với Lê Ngọc K.

Tin nhắn thứ ba: Vào hồi 17 giờ 57 phút 00 giây, ngày 04/01/2019 Lê Thị H chuyển một “Bảng Đề” gồm 03 số Lô và 01 số Đề cụ thể như sau: Lô 88=100 điểm; Lô 12, 21 mỗi số 50 điểm và 01 số Đề 12=200.000 đồng với tổng số tiền đánh Lô và Đề là 4.200.000 đồng (*Bốn triệu hai trăm nghìn đồng*), của Lê Ngọc Á, sinh năm 1990, ở thôn 8, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X nhắn tin từ số điện thoại di động 0949.240.489 đánh trực tiếp với Lê Thị H; Á chưa thanh toán tiền cho Hoa.

Tổng cộng số tiền Lê Thị H đánh “Đề” với Lê Ngọc K là 12.910.000 đồng (*Mười hai triệu chín trăm mười nghìn đồng*); H chưa thanh toán tiền cho K. Trong đó: Hoa đã nhận tiền của khách qua đường, của Kiều Thị L và tự mình đánh với K tổng số tiền 7.860.000 đồng (*Bảy triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng*); Số tiền còn lại các đối tượng đánh chưa thanh toán cho H là 5.050.000 đồng (*Năm triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*), gồm: Trần Đình Sự 600.000 đồng; Bùi Ngọc Th 250.000 đồng; Lê Ngọc Á 4.200.000 đồng.

Thư ký Trần Thị L sử dụng điện thoại di động của mình có số thuê bao là 0394772901, vào phần tin nhắn Zalo với tên hiển thị (Trần L) chuyển 02 (Hai) “Bảng Đề” bằng tin nhắn Zalo đến cho Lê Ngọc K, qua số Điện thoại 0944.123.039 với tên hiển thị (Kiện Quỳnh Vina) và Lê Ngọc K xác nhận là đã tiếp nhận “Bảng Đề” của Trần Thị L cụ thể như sau:

Tin nhắn thứ nhất: Vào hồi 17 giờ 59 phút 00 giây, ngày 04/01/2019 Trần Thị L chuyển “Bảng Đề” gồm 52 số Đề và 14 số Xiên cụ thể như sau: Đề 74, 09, 90, mỗi số 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*); Đề 71, 72, 32, 54, 27, 36, 83, mỗi số 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*); Xiên 74-71-54 với số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*); Lô 71, 74, mỗi số 50 điểm; Đề 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, mỗi số 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*); Xiên 56-66 và 77-49, mỗi số 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*); Lô 56, 76, 89, mỗi số 10 điểm; Đề 08 với số tiền 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*); Xiên 15-31-24 và 36-63-98, mỗi số 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*); Đề 37, 13, 63, mỗi số 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*); Đề 66 với số tiền 80.000 đồng (*Tám mươi nghìn đồng*); Đề 37, 11, 69, 99, 44, 77, 36, 63, 62, 68, 82, 83, 84, mỗi số 20.000 đồng (*Hai mươi nghìn đồng*); Đề 61, 45, 54, 74, 47, mỗi số 15.000 đồng (*Mười lăm nghìn đồng*); Đề 79, 08, 919, 373, 64, 55, 08, mỗi số 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*); Đề đầu 3=10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*); Đề 36=3.000 đồng (*Ba nghìn đồng*); Đề 66 và Xiên 75-13; 24-08, mỗi số 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*); Xiên 57-81-64; 63-45-47, mỗi số 30.000 đồng (*Ba mươi nghìn đồng*); Xiên 00-05; 12-22; 17-97; 87-83-98; 37 – 48 - 36, mỗi số 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*). Chi tiết những người đánh:

- Đề 74, 09, 90, mỗi số 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*); Đề 71, 72, 52, 54, 27, 36, 83, mỗi số 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*); Xiên 74-71-54 với số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*); Lô 71, 74, mỗi số 50 điểm, tổng 100 điểm Lô, với tổng số tiền đánh Đề, Xiên và Lô là 2.850.000 đồng (*Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*) của Nguyễn Văn L, sinh năm 1984, ở thôn 5, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, sử dụng số điện thoại 0972.146.350 nhắn tin đánh với Trần Thị L; Lộc chưa thanh toán tiền cho L.

- Đề 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, mỗi số 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*); Xiên 56-66 và 77-49, mỗi số 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*); Lô 56, 76, 89, mỗi số 10 điểm (Tổng 30 điểm Lô). Tổng số tiền đánh Đề, Xiên và Lô là 1.300.000 đồng (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*) của Lâm Xuân H, sinh năm 1980, ở thôn 3, xã Cẩm L, Cẩm X, sử dụng số điện thoại 0979.706.564 nhắn tin đánh với Trần Thị L; H chưa thanh toán tiền cho L.

- Đề 08 với số tiền 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*) của Nguyễn Thị Th, sinh năm 1994, ở thôn Hòa Lạc, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, sử dụng số điện

thoại 0961.924.964, nhắn tin đánh với Trần Thị L; Th chưa thanh toán tiền cho Lương.

- Xiên 15-31-24 và 36-63-98, mỗi số 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*), với tổng số tiền đánh Xiên là 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*) của Phan Xuân Sơn, sinh năm 1995, ở thôn Trường X, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, sử dụng số điện thoại 0919.296.765 vào Facebook “Son Phan” nhắn tin qua Facebook “Tran Luong” đánh với Trần Thị L; S chưa thanh toán tiền cho L.

- Đề 66 với số tiền 80.000 đồng (*Tám mươi nghìn đồng*); Đề 37, 13, 63, mỗi số 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*); Đề 37, 11, 69, 99, 44, 77, 36, 63, 62, 68, 82, 83, 84, mỗi số 20.000 đồng (*Hai mươi nghìn đồng*); Đề 61, 45, 54, 74, 47, mỗi số 15.000 đồng (*Mười lăm nghìn đồng*); Đề 79, 08, 919, 373, 64, 55, 08, mỗi số 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*); Đề đầu 3=10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*); Đề 36=3.000 đồng (*Ba nghìn đồng*) và Xiên 75-13; 24-08, mỗi số 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*); Xiên 57-81-64; 63-45-47, mỗi số 30.000 đồng (*Ba mươi nghìn đồng*); Xiên 00-05; 12-22; 17-97; 87-83-98; 37-48-36, mỗi số 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh Đề và Xiên là 858.000 đồng (*Tám trăm năm mươi tám nghìn đồng*) của những người khách qua đường trực tiếp vào đánh với Trần Thị Lương nên Lương không biết họ tên địa chỉ cụ thể; Lương đã nhận tiền.

Tin nhắn thứ hai: Vào hồi 17 giờ 59 phút, ngày 04/01/2019 Trần Thị L chuyển “Bảng Đề” gồm 22 số Lô cụ thể như sau: Lô 84=10 điểm với số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*); Lô 86, 84, mỗi số 01 điểm với số tiền 40.000 đồng (*Bốn mươi nghìn đồng*); Lô 36, 62, 68, 83, mỗi số 03 điểm; Lô 28, 82, 05 mỗi số 01 điểm, Lô 08, 92 mỗi số 02 điểm; Lô 08, 98, 25, 57, 45, 54, 64, 24, mỗi số 10 điểm; Lô 37, 51, mỗi số 05 điểm. Chi tiết cụ thể những người đánh:

- Lô 84=10 điểm với số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) của Hà Văn T, sinh năm 1984, ở thôn Hòa L, xã Cẩm Th đến đánh trực tiếp với Trần Thị L, sau khi đánh L đã nhắn tin đến số 0975.720.706 của T để thông báo về việc đã chấp nhận việc đánh bạc; T chưa thanh toán tiền cho Lương.

- Lô 86, 84, mỗi số 01 điểm với tổng số tiền 40.000 đồng (*Bốn mươi nghìn đồng*) của Nguyễn Thị M, sinh năm 1959, ở thôn Trường X, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X đánh trực tiếp với Trần Thị L; M chưa thanh toán tiền cho L.

- Lô 36, 62, 68, 83, mỗi số 03 điểm, Lô 05, 28, 82 mỗi số 01 điểm, Lô 08, 92 mỗi số 02 điểm, tổng 19 điểm Lô với tổng số tiền là 380.000 đồng (*Ba trăm tám mươi nghìn đồng*) của Trần Thị L tự đánh với Lê Ngọc K;

- Lô 08, 98 mỗi số 10 điểm thành tiền 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*) của Hà Văn T sinh năm 1978, ở thôn Hòa Lạc, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X trực tiếp đánh với Trần Thị L; T đã thanh toán tiền cho L

- Lô 25, 57, 45, 54, 64, 24, mỗi số 10 điểm; Lô 37, 51, mỗi số 05 điểm, tổng 70 điểm Lô với tổng số tiền đánh là 1.400.000 đồng (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng*) của những người khách qua đường trực tiếp vào đánh với Trần Thị L nên L không biết họ tên địa chỉ cụ thể; L đã thu tiền.

Tổng cộng số tiền Trần Thị L đánh “Đề” với Lê Ngọc K là 7.878.000 đồng (*Bảy triệu tám trăm bảy mươi tám nghìn đồng*); Lương chưa thanh toán cho Kiện. Trong đó L đã nhận tiền từ người đánh khách qua đường, Hà Văn T và tự mình đánh với K 3.038.000 đồng (*Ba triệu không trăm ba mươi tám nghìn*); Số còn lại

các đối tượng đánh chưa thanh toán cho L là 4.840.000đồng (*Bốn triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng*), gồm: Nguyễn Văn Lộc 2.850.000 đồng; Lâm Xuân H 1.300.000 đồng; Nguyễn Thị Th 50.000 đồng; Phan Xuân S 400.000 đồng; Hà Văn T 200.000 đồng; Nguyễn Thị M 40.000 đồng.

Đồng thời trong khoảng thời gian từ 17 giờ 39 phút đến 17 giờ 58 phút ngày 04/01/2019 Lê Ngọc K còn nhận “Bảng Đề” của Lê Ngọc C, sinh năm 1976, ở thôn Trung T, xã Cẩm Th và Cao Văn L, sinh năm 1982, ở thôn Đông Th, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X trực tiếp nhắn tin qua điện thoại di động để đánh “Đề” với Lê Ngọc K nhưng đều có tang số đánh dưới 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*), cụ thể như sau:

- Vào hồi 17 giờ 39 phút 00 giây, ngày 04/01/2019, Lê Ngọc C sử dụng điện thoại di động của mình có số thuê bao là 0968.398.089 chuyển các số Đề, Lô, Xiên do mình tự đánh gồm 03 số Đề, 07 số Lô và 01 số Xiên cụ thể như sau: Đề 06, 67, 76, mỗi số 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*) với tổng số tiền đánh Đề là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Xiên 08-24=200.000 đồng với tổng số tiền đánh Xiên là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*). Lô 08, 79, 24, 42, 06, 67, 76 mỗi số 20 điểm, tổng 140 điểm Lô với tổng số tiền đánh Lô là 2.800.000 đồng (*Hai triệu tám trăm nghìn đồng*) bằng tin nhắn đến cho Lê Ngọc K, qua số Điện thoại 0936.123.039 của Lê Ngọc K và Kiện nhắn tin xác nhận là đã tiếp nhận các số Lô của Lê Ngọc C đánh.

Tổng cộng số tiền Lê Ngọc C trực tiếp đánh “Đề” với Lê Ngọc K là 3.150.000 đồng (*Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*); C chưa thanh toán tiền cho K.

- Vào hồi 17 giờ 58 phút 00 giây, ngày 04/01/2019, Cao Văn L sử dụng điện thoại di động của mình có số thuê bao là 0353.599.593 vào thư mục tin nhắn Zalo chuyển các số Đề, Lô, Xiên do mình tự đánh gồm 13 số Đề, 05 số Xiên và 12 số Lô cụ thể như sau: Đề 84, 80, 38, 34, mỗi số 25.000 đồng (*Hai mươi lăm nghìn đồng*); Đề 51, 92 mỗi số 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*); Đề 08, 64, 17, 22, 81, 19, 18, mỗi số 5.000 đồng (*Năm nghìn đồng*); với tổng số tiền đánh Đề là 155.000 đồng (*Một trăm năm mươi lăm nghìn đồng*). Xiên 07-65, 07-27, 99-63-82, 45-67, mỗi số 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*) và Xiên 04-42=40.000 đồng (*Bốn mươi nghìn đồng*) với tổng số tiền đánh Xiên là 80.000 đồng (*Tám mươi nghìn đồng*); Lô 07=04 điểm; Lô 93=03 điểm; Lô 67,77, 99, 32, 82, 63, 62 mỗi số 02 điểm; Lô 43, 84, 80, 28, mỗi số 01 điểm. Tổng 25 điểm Lô với tổng số tiền đánh Lô là 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) bằng tin nhắn qua thư mục Zalo đến cho Lê Ngọc K, qua số điện thoại 0944.123.039 của Lê Ngọc K và Lê Ngọc K nhắn tin xác nhận là đã tiếp nhận các số “Đề” của Cao Văn Long đánh. Tổng cộng số tiền Cao Văn L trực tiếp đánh “Đề” với Lê Ngọc K là 735.000đồng (*Bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng*); Long chưa thanh toán tiền cho K.

Tổng cộng số tiền đánh “Đề” của Lê Ngọc K với Nguyễn Văn Th, Lê Ngọc C, Cao Văn L và những người đánh Đề thông qua các thư ký “Đề”: Lê Thị H, Trần Thị L là 34.673.000 đồng (*Ba mươi bốn triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn đồng*).

Quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo và các con bạc sử dụng để đánh bạc với nhau cụ thể như sau:

1. Lê Ngọc K: 34.673.000 đồng (*Ba mươi bốn triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn đồng*).
2. Lê Thị H: 12.910.000 đồng (*Mười hai triệu chín trăm mười nghìn đồng*).
3. Nguyễn Văn Th: 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).
4. Trần Thị L: 7.878.000 đồng (*Bảy triệu tám trăm bảy mươi tám nghìn đồng*).
5. Lê Ngọc C: 3.150.000 đồng (*Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*).
6. Cao Văn L: 735.000 đồng (*Bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng*).
7. Kiều Thị L: 580.000 đồng (*Năm trăm tám mươi nghìn đồng*).
8. Trần Đình S: 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*);
9. Bùi Ngọc Th: 250.000 đồng (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*).
10. Lê Ngọc Á: 4.200.000 đồng (*Bốn triệu hai trăm nghìn đồng*).
11. Nguyễn Văn Lộc: 2.850.000 đồng (*Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*).
12. Lâm Xuân H: 1.300.000 đồng (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*).
13. Nguyễn Thị Th: 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*).
14. Phan Xuân S: 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*).
15. Hà Văn T: 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).
16. Nguyễn Thị M: 40.000 đồng (*Bốn mươi nghìn đồng*).
17. Hà Văn T: 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*).

Về thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm X đã thu giữ, xử lý các vật chứng bao gồm:

** Vật chứng thu giữ, đã xử lý:*

- 01 (Một) giấy CMND số 183215134; 01 (Một) giấy phép lái xe số 420045001013 mang tên Cao Văn L, sinh năm 1982, ở thôn Đông Th, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X do không liên quan đến hành vi đánh bạc nên đã trả lại cho Cao Văn L.

** Vật chứng thu giữ chưa xử lý:*

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu SamSung J7 màu trắng, số IMEI 1: 352808090023045; số IMEI 2: 35280909023043 bên trong có gắn sim số 0969.131.779 và sim số 0936.123.039, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Lê Ngọc K.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu VTRETU màu nâu, xám, bàn phím màu vàng, bên trong có gắn sim số 0944.123.039 và sim số 0979.123.039, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Lê Ngọc K.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, số IMEI: 3534070974592258 bên trong có gắn sim số 0962.614.279, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Nguyễn Văn Th.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu SamSung J6 màu bạc, số IMEI: 35846509416609 bên trong có gắn sim số 0366.195.174, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Lê Thị H.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu đồng, số IMEI 1: 865251034911332; số IMEI 2: 865251034911324 bên trong có gắn sim số

0394.772.901, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Trần Thị Lương.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, bàn phím màu đen trắng, bên trong có gắn sim số 0968.398.089, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Lê Ngọc C.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia Lumia 630, màu đen, số IMEI: 352381060950423-19 bên trong có gắn sim số 0353.599.593, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Cao Văn L.

- 01 (Một) cuốn vở học sinh nhãn hiệu “Hải Tiến” bìa màu xanh, bên trong có ghi bảng kê ghi số “Đề” ngày 04/01/2019. Thu của Trần Thị L. (Chuyển theo hồ sơ vụ án)

- 01 (Một) bảng kê ghi số “Đề” ngày 04/01/2019 có chữ ký của Lê Thị H. Thu của chị Kiều Thị Lý (Chuyển theo hồ sơ vụ án.)

** Vật chứng thu giữ của những người đánh Đề trực tiếp với Trần Thị L:*

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1280, bàn phím màu đen, số IMEI: 356231047260386, bên trong có gắn sim số 0975.720.706, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Hà Văn T.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1280, bàn phím màu đen, số IMEI: 352404/05/423019/6, bên trong có gắn sim số 0979.706.546, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Lâm Xuân H.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J2, màu hồng, số IMEI: 356431083895034, bên trong có gắn sim số 0961.924.964, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Nguyễn Thị Th.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu ITEL, màu đen, số IMEI 1: 357792080228803, số IMEI 2: 357792080228811, bên trong có gắn sim số 0972.146.350, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Nguyễn Văn L.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Mobistar, màu vàng, số IMEI: 359452420469421, bên trong có gắn sim số 0919.296.765, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Phan Xuân S.

** Vật chứng không thu giữ được:*

- 01 (Một) điện thoại di động Lê Ngọc Á có sử dụng số sim 0949.240.489 để nhắn tin đánh bạc (Bị mất)

Với hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSCX ngày 23/06/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm X đã truy tố bị cáo Lê Ngọc K, Nguyễn Văn Th, Lê Thị H và Trần Thị L, về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại Khoản 1, Điều 321 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm X sau khi phân tích đánh giá các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s, Khoản 1, Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Ngọc K từ 09 đến 12 tháng tù giam.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s, Khoản 1, Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65, Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Thị Hoa từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51 Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn Th từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2, Điều 51 Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Thị L từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của pháp luật để xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, tiền án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố về thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại tố cáo về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, cũng như người tiến hành tố tụng của điều tra viên và kiểm sát viên trong quá trình thụ lý, điều tra vụ án. Hội đồng xét xử thấy hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Xét về hành vi phạm tội của các bị cáo Lê Ngọc K, Nguyễn Văn Th, Lê Thị Hoa và Trần Thị L, về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại Khoản 1, Điều 321 của Bộ luật Hình sự; Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa các bị cáo Lê Ngọc K, Nguyễn Văn Th, Lê Thị H và Trần Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp cáo trạng truy tố, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các vật chứng đã thu giữ, phù hợp với bản kết luận điều tra, và cáo trạng truy tố. Từ đó Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết của nhà nước, Lê Ngọc K đã nảy sinh ý định đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh “Đề” nhằm thu lợi bất chính. Lê Ngọc K đã đứng ra làm chủ “Đề” để trực tiếp đánh Đề với những người đánh Đề và thông qua các thư ký ghi Đề cho những người đánh Đề, với tỷ lệ ăn thua từ 1/3,5 lần đến 1/350 lần, tùy theo việc đánh Lô, Đề, Ba càng hoặc Xiên. Ngày 04/01/2019, Lê Ngọc K tiếp nhận các “Bảng Đề” từ những người trực tiếp đánh Đề và những người thư ký ghi số Đề bằng tin nhắn điện thoại di động, với tổng số tiền là 34.673.000 đồng (*Ba mươi bốn triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn đồng*), trong đó: Nhận bảng Đề từ Lê Thị H, với số tiền đánh Đề là 12.910.000đồng (*Mười hai triệu chín trăm mười nghìn đồng*); Nhận bảng Đề do Nguyễn Văn Th trực tiếp đánh Đề, với số tiền là 10.000.000đồng (*Mười triệu đồng*); Nhận bảng Đề từ Trần Thị L, với số tiền đánh Đề là 7.878.000đồng (*Bảy triệu tám trăm bảy mươi tám nghìn đồng*); Nhận bảng Đề do Lê Ngọc C trực tiếp đánh Đề, với số tiền là 3.150.000đồng (*Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) và Nhận bảng Đề do Cao Văn L trực tiếp đánh Đề, với số tiền là 735.000đồng

(*Bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng*). Trong khi chưa có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày 04/01/2019, thì bị Tổ tuần tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm X bắt giữ Lê Ngọc K về hành vi Đánh bạc.

Trong vụ án này, Lê Ngọc K là người làm chủ “Đề”, phải chịu trách nhiệm tổng số tiền đánh bạc là 34.673.000đồng (*Ba mươi bốn triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn đồng*). Lê Thị H thư ký ghi Đề, là người giúp sức, phải chịu trách nhiệm với tổng số tiền đánh bạc là 12.910.000đồng (*Mười hai triệu chín trăm mười nghìn đồng*). Nguyễn Văn Th là người trực tiếp đánh Đề với vai trò thực hành và phải chịu trách nhiệm với tổng số tiền đánh bạc là 10.000.000đồng (*Mười triệu đồng*). Trần Thị L là thư ký ghi Đề, là người giúp sức và phải chịu trách nhiệm với tổng số tiền đánh bạc là 7.878.000đồng (*Bảy triệu tám trăm bảy mươi tám nghìn đồng*).

Trong vụ án có: Lê Ngọc C, Cao Văn L, Kiều Thị L, Trần Đình S, Bùi Ngọc Th, Lê Ngọc Á, Nguyễn Văn L, Lâm Xuân H, Nguyễn Thị Th, Phan Xuân S, Hà Văn T và Nguyễn Thị M là những người đánh Đề trực tiếp với Lê Ngọc K, Lê Thị H và Trần Thị L nhưng số tiền đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*), chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy có căn cứ xác định hành vi của các đối tượng chưa đến mức xử lý hình sự, cơ quan điều tra đã xử lý hành chính.

Đối với Hà Văn T sau khi thực hiện hành vi đánh bạc, T đã bỏ đi khỏi địa phương, qua xác minh nhân thân T chưa có tiền án, tiền sự, số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*), nên chưa đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm X tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với những người trực tiếp đánh Đề với các thư ký ghi Đề (*Khách qua đường*), do khi đánh Đề các thư ký không ghi họ tên, địa chỉ cụ thể của họ nên không có cơ sở xác định.

[3]. Xét về hành vi phạm tội của các bị cáo Lê Ngọc K, Nguyễn Văn Th, Lê Thị H và Trần Thị L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi đánh bạc của bị cáo Lê Ngọc K là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự trị an tại địa bàn xã Cẩm Th nói riêng và huyện Cẩm X nói chung và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Trong thời gian qua các cấp chính quyền đã có nhiều hình thức tuyên truyền về tệ nạn cờ bạc nhưng vẫn diễn biến phức tạp. Do đó, cần phải xử lý các bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Các bị cáo Lê Ngọc K, Nguyễn Văn Th, Lê Thị H và Trần Thị L hành vi đánh bạc bằng hình thức lô đề có thắng thua bằng tiền của các bị cáo gây mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng xấu và dư luận trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là những người có sức khỏe, có nhận thức và hiểu biết về pháp luật, đáng lẽ các bị cáo phải chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật. Nhưng vì hám lợi muốn kiếm tiền nhanh nên các bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Tuy nhiên khi lượng hình cần phải căn cứ vào nhân thân, hoàn cảnh gia đình, nguyên nhân và điều kiện phạm tội, cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho từng bị cáo

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo Lê Ngọc K, Nguyễn Văn Th, Lê Thị H và Trần Thị L tại phiên toà và tại Cơ quan điều tra các bị cáo khai báo

thành khẩn, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, riêng bị cáo Nguyễn Văn Thìn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ bổ để được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất; Bị cáo Trần Thị L có bổ để được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì, theo quy định tại Khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng và đều có nhân thân tốt. Nhưng xét thấy số tiền và tang số đánh bạc bị cáo Lê Ngọc K sử dụng đánh bạc là cao, bị cáo K là người làm chủ “Đề” phải chịu trách nhiệm tổng số tiền đánh bạc là 34.673.000đồng (*Ba mươi bốn triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn đồng*). Vì vậy cần phải cách ly bị cáo Lê Ngọc K ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo biết ăn năn hối cải về hành vi của mình nhằm giáo dục bị cáo trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với bị cáo Lê Thị H, Nguyễn Văn Th và Trần Thị L có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo H, Bị cáo Th và bị cáo L ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng điều 65 bộ luật hình sự cho các bị cáo được giáo dục tại địa phương cũng đủ nghiêm.

[5]. Về vật chứng vụ án:

* Cần tịch thu bán, sung công quỹ nhà nước:

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu SamSung J7 màu trắng, số IMEI 1: 352808090023045; số IMEI 2: 35280909023043 bên trong có gắn sim số 0969.131.779 và sim số 0936.123.039, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Lê Ngọc K.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu VTRETU màu nâu, xám, bàn phím màu vàng, bên trong có gắn sim số 0944.123.039 và sim số 0979.123.039, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Lê Ngọc K.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, số IMEI: 3534070974592258 bên trong có gắn sim số 0962.614.279, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Nguyễn Văn Th.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu SamSung J6 màu bạc, số IMEI: 35846509416609 bên trong có gắn sim số 0366.195.174, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Lê Thị H.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu đồng, số IMEI 1:865251034911332; số IMEI 2: 865251034911324 bên trong có gắn sim số 0394.772.901, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Trần Thị L.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, bàn phím màu đen trắng, bên trong có gắn sim số 0968.398.089, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Lê Ngọc C.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia Lumia 630, màu đen, số IMEI: 352381060950423-19 bên trong có gắn sim số 0353.599.593, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Cao Văn L.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1280, bàn phím màu đen, số IMEI: 356231047260386, bên trong có gắn sim số 0975.720.706, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Hà Văn T.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1280, bàn phím màu đen, số IMEI: 352404/05/423019/6, bên trong có gắn sim số 0979.706.546, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Lâm Xuân H.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J2, màu hồng, số IMEI: 356431083895034, bên trong có gắn sim số 0961.924.964, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Nguyễn Thị Th.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu ITEL, màu đen, số IMEI 1: 357792080228803, số IMEI 2: 357792080228811, bên trong có gắn sim số 0972.146.350, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Nguyễn Văn L.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Mobistar, màu vàng, số IMEI: 359452420469421, bên trong có gắn sim số 0919.296.765, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Phan Xuân S.

[6]. Về biện pháp tư pháp: Cần truy thu số tiền 34,673.000 đồng đã sử dụng vào việc đánh bạc từ các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chưa nộp và đang còn thiếu để sung công quỹ nhà nước gồm:

1. Lê Thị H: 7.860.000 đồng (*Bảy triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng*).
2. Nguyễn Văn Th: 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).
3. Trần Thị L: 3.038.000 đồng (*Ba triệu không trăm ba mươi tám nghìn đồng*).
4. Lê Ngọc C: 3.150.000 đồng (*Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*).
5. Cao Văn L: 735.000 đồng (*Bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng*).
6. Trần Đình S: 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*);
7. Bùi Ngọc Th: 250.000 đồng (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*)
8. Lê Ngọc Á: 4.200.000 đồng (*Bốn triệu hai trăm nghìn đồng*)
9. Nguyễn Văn L: 2.850.000 đồng (*Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*)
10. Lâm Xuân H: 1.300.000 đồng (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*)
11. Nguyễn Thị Th: 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*)
12. Phan Xuân S: 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*)
13. Hà Văn T 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*)
14. Nguyễn Thị M: 40.000 đồng (*Bốn mươi nghìn đồng*)

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc K, Lê Thị H, Nguyễn Văn Th và Trần Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Điều 51 Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt **Lê Ngọc K 09 (Chín)** tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321, Điểm i, s khoản 1, điều 51, điều 17, điều 58, điều 65, BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: xử phạt **Lê Thị H 07 (Bảy)** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 05/9/2019. Giao bị cáo Lê Thị Hoa cho chính quyền địa phương xã Cẩm Th, huyện Cẩm Xu, tỉnh Hà T quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321, Điểm i, s khoản 1,2 điều 51, điều 17, điều 58, điều 65, BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: xử phạt **Nguyễn Văn Th 06 (Sáu)** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 05/9/2019. Giao bị cáo Nguyễn Văn Thìn cho chính quyền địa phương xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321, Điểm i, s, khoản 1,2 điều 51, điều 17, điều 58, điều 65, BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: xử phạt **Trần Thị L 06 (Sáu)** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 05/9/2019. Giao bị cáo Trần Thị Lương cho chính quyền địa phương xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Áp dụng khoản 1 điều 61 luật thi Hành án hình sự: Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật này và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

[2]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, b, c, Khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Khoản 1, Điểm a, b, c, Khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

2.1. Tịch thu bán sung công quỹ nhà nước các điện thoại di động của các bị cáo cũng như người liên quan đã sử dụng vào việc đánh bạc trái phép cụ thể:

+ **Các bị cáo:**

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu SamSung J7 màu trắng, số IMEI 1: 352808090023045; số IMEI 2: 35280909023043, đã qua sử dụng, thu của Lê Ngọc K.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu VTRETU màu nâu, xám, bàn phím màu vàng, đã qua sử dụng, thu của Lê Ngọc K.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, số IMEI: 3534070974592258, đã qua sử dụng, thu của Nguyễn Văn Th.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu SamSung J6 màu bạc, số IMEI: 35846509416609 đã qua sử dụng, thu của Lê Thị H.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu đồng, số IMEI 1:865251034911332; số IMEI 2: 865251034911324, thu của Trần Thị L.

+ Những người liên quan trong vụ án nhưng có tang số đánh bạc dưới 5.000.000 đồng .

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, bàn phím màu đen trắng, đã qua sử dụng, thu của Lê Ngọc C.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia Lumia 630, màu đen, số IMEI: 352381060950423-19, đã qua sử dụng, thu của Cao Văn L.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1280, bàn phím màu đen, số IMEI: 356231047260386, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Hà Văn T.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1280, bàn phím màu đen, số IMEI: 352404/05/423019/6, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Lâm Xuân H.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J2, màu hồng, số IMEI: 356431083895034, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Nguyễn Thị Th.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu ITEL, màu đen, số IMEI 1: 357792080228803, số IMEI 2: 357792080228811, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Nguyễn Văn L.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Mobistar, màu vàng, số IMEI: 359452420469421, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu của Phan Xuân S.

2.2. Tịch thu tiêu hủy: Các sim điện thoại thu của các bị cáo cũng như người liên quan trong vụ án đã sử dụng vào việc đánh đề trái phép gồm: Sim số 0969.131.779 ; 0936.123.039; 0979.123.039 thu của Lê Ngọc Kiện. Sim số 0962.614.279, thu của Nguyễn Văn Th. Sim số 0366.195.174, thu của Lê Thị H. Sim số 0394.772.901, thu của Trần Thị L. Sim số 0968.398.089, thu của Lê Ngọc C. Sim số 0353.599.593, thu của Cao Văn L. Sim số 0975.720.706, thu của Hà Văn T. Sim số 0979.706.546, thu của Lâm Xuân H. Sim số 0961.924.964, thu của Nguyễn Thị Th. Sim số 0972.146.350, thu của Nguyễn Văn L. Sim số 0919.296.765, thu của Phan Xuân S.

[3]. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điểm a, b, Khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Khoản 1, Điểm a, b, c, Khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên: Truy thu số tiền 34.673.000 đồng từ các bị cáo và người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc nhưng chưa thu đủ sung công quỹ nhà nước gồm:

1. **Lê Thị H: 7.860.000 đồng** (Bảy triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng).
2. **Nguyễn Văn Th: 10.000.000 đồng** (Mười triệu đồng).
3. **Trần Thị L: 3.038.000 đồng** (Ba triệu không trăm ba mươi tám nghìn đồng).
4. **Lê Ngọc C: 3.150.000 đồng** (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).
5. **Cao Văn L: 735.000 đồng** (Bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng).
6. **Trần Đình S: 600.000 đồng** (Sáu trăm nghìn đồng);
7. **Bùi Ngọc Th: 250.000 đồng** (Hai trăm năm mươi nghìn đồng)
8. **Lê Ngọc Á: 4.200.000 đồng** (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng)
9. **Nguyễn Văn L: 2.850.000 đồng** (Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng)
10. **Lâm Xuân H: 1.300.000 đồng** (Một triệu ba trăm nghìn đồng)
11. **Nguyễn Thị Th: 50.000 đồng** (Năm mươi nghìn đồng)
12. **Phan Xuân S: 400.000 đồng** (Bốn trăm nghìn đồng)
13. **Hà Văn T 200.000 đồng** (Hai trăm nghìn đồng)
14. **Nguyễn Thị M: 40.000 đồng** (Bốn mươi nghìn đồng)

[4]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 135, điều 136, Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 3, khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016. Buộc các bị cáo Lê Ngọc K, Lê Thị H, Nguyễn Văn Th và Trần Thị L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà T;
- VKSND huyện CX (2 bản);
- THA huyện Cẩm X;
- Công an huyện Cẩm X;
- Sở tư pháp tỉnh Hà T;
- Cổng thông tin điện tử ngành Tòa án;
- Các bị cáo; Người có QLNV liên quan
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị MT

